

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỀU NAM SƠN
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỀU NAM SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DIEU NAM SON JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: DIEU NAM SON., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108057019

3. Ngày thành lập: 13/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

số 27, lô 6 đường Trung Yên 9, khu đô thị Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0981081668

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất chi tiết: tư vấn, môi giới bất động sản	6820
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý; môi giới thương mại	4610
3.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
6.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
7.	Bán mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ và đại lý mô tô, xe máy	4541
8.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
9.	Bán buôn đồ uống	4633

10.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm	4649
11.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh	4932
12.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
13.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
14.	Dịch vụ ăn uống khác Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể	5629
15.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
16.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
17.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
18.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Đại lý ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4513
19.	Trồng cây mía	0114
20.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
21.	Trồng cây lấy sợi	0116
22.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: -Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299(Chính)
24.	Sản xuất ca cao, sôcôla và mứt kẹo	1073
25.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
26.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
27.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
28.	Cửa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
29.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
30.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
31.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623

32.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Chi tiết: Bán buôn, bán lẻ và đại lý phụ tùng, các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
33.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
34.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
35.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
36.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
37.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
38.	Chăn nuôi trâu, bò	0141
39.	Chăn nuôi gia cầm	0146
40.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
41.	Khai thác thủy sản biển	0311
42.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061
43.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim	4663
45.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
46.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
47.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
48.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
49.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
50.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
51.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
52.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác Chi tiết: Các hoạt động gieo trồng ngô (trừ trồng ngô cây làm thức ăn cho gia súc) và các loại cây lương thực có hạt khác như: lúa mì, lúa mạch, cao lương, kê.	0112
53.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
54.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
55.	Trồng cây điều	0123

56.	Trồng cây cao su	0125
57.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
58.	Khai thác gỗ	0221
59.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
60.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
61.	Trồng lúa	0111
62.	Trồng cây ăn quả	0121
63.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
64.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
65.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
66.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
67.	Trồng cây cà phê	0126
68.	Trồng cây chè	0127
69.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu	0128
70.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la	0142
71.	Chăn nuôi dê, cừu	0144
72.	Chăn nuôi lợn	0145
73.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
74.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
75.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
76.	Trồng cây hồ tiêu	0124
77.	Trồng cây lâu năm khác Chi tiết: Gồm các cây lâu năm như: cây dâu tằm, cây cau, cây trầu không,...	0129
78.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
79.	Sản xuất giống thủy sản	0323
80.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
81.	Sản xuất đường	1072
82.	Bán buôn gạo	4631
83.	Vận tải bằng xe buýt	4920

6. Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	KIỀU THỊ XUÂN	số 27, lô 6 đường Trung Yên 9, khu đô thị Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Tổng số	2.720.000	27.200.000.000	40,000	112324481	
			Cổ phần phổ thông	2.720.000	27.200.000.000	40,000		
2	KIỀU THỊ TUYẾT	số 72/22 đường số 10, Phường 9, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.040.000	20.400.000.000	30,000	025226283	
			Tổng số	2.040.000	20.400.000.000	30,000		
3	TRẦN THANH GIANG	số 27, lô 6 đường Trung Yên 9, khu đô thị Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.040.000	20.400.000.000	30,000	013417695	
			Tổng số	2.040.000	20.400.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: KIỀU THỊ XUÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 16/09/1969

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 112324481

Ngày cấp: 11/06/2011

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 27, lô 6 đường Trung Yên 9, khu đô thị Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: số 27, lô 6 đường Trung Yên 9, khu đô thị Trung Yên, Phường Trung Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội